TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 9 – TÂY NINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH TÂY NINH
Bản án số:22/2026/HS-ST
Ngày 01 - 04 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – TỈNH TÂY NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Long.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Thanh Minh.
2. Ông Phạm Ngọc Chánh.

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Năng Hiển – Thư ký Tòa án nhân dân nhân dân khu vực 9, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Vào ngày 01 tháng 04 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 03 năm 2026 đối với bị cáo:

Phạm Thị D, sinh ngày 28/8/1993, tại Tây Ninh.

Nơi cư trú: ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh.

Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Lê Thị B (đã chết); chồng Nguyễn Minh C đã ly hôn; bị cáo có 01 người con sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/12/2025 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1982.
Địa chỉ ấp C, xã K, tỉnh Tây Ninh.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1. Nguyễn Minh C, sinh năm 1985.
Địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh.
2. Ông Lê Hoàng H1, sinh năm 1999.
Địa chỉ: ấp B, xã V, tỉnh Tây Ninh.
3. Bà Tống Thị D1, sinh năm 1967.
Địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Tây Ninh.
4. Bà Trần Thị Thúy P, sinh năm 1978.
Địa chỉ: ấp A, xã V, tỉnh Tây Ninh.
5. Anh Nguyễn Tiến D2, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp D, xã V, tỉnh Tây Ninh.

(Bị cáo Phạm Thị D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Tống Thị D1 và anh Nguyễn Minh C có mặt, bị hại bà Phạm Thị Ngọc H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Hoàng H1, chị Trần Thị Thúy P và anh Nguyễn Tiến D2 vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 30/9/2025, Phạm Thị D, sinh ngày 28/8/1993, nhân khẩu thường trú ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh điều khiển xe mô tô biển số 59N1-287.59 đến quán N thuộc ấp G, xã K, tỉnh Tây Ninh để bán vé số. Sau khi bán xong, D trở ra lấy xe để đi về thì nghe có tiếng chuông điện thoại reo lên, D phát hiện 01 điện thoại di động hiệu OPPO RENO 12F màu xanh lá của chị Phạm Thị Ngọc H để ở hộc bên trái phía trước của xe mô tô hiệu Hayate màu đen, D quan sát không có ai nên đã lén lút lấy điện thoại trên bỏ vào túi nilong mà D để vé số treo lên xe mô tô của mình, sau đó ra về; khi đi đến cầu K, D tháo 02 sim vứt bỏ cùng ốp lưng xuống kênh KT4, Dậu đến cửa hàng Đ tại xã V, tỉnh Tây Ninh cầm với giá 2.500.000 đồng. D dùng tiền này để trả nợ và tiêu xài cá nhân, đến khoảng 16 giờ cùng ngày chị Phạm Thị Ngọc H ra xe mô tô lấy điện thoại di động phát hiện điện thoại di động bị mất nên đã trình báo cơ quan công an, trong quá trình xác minh, thu thập chứng cứ Cơ quan công an đã mời Phạm Thị D làm việc, tại cơ quan công an Phạm Thị D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ 01 điện thoại di động OPPO RENO 12F, màu xanh lá, số sê-ri: FMLFUK7HA6IFAQKB, kiểu máy: CPH2637 và 01 xe mô tô hiệu Honda; loại Wave RS, biển số 59N1-287.59, số máy JC52E-0007821; số khung RLHJC52050I006355.

Ngày 25/11/2025 Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân xã K đã có kết luận định giá tài sản số: 3633/KL-HĐĐG ngày 25/11/2025 xác định chiếc điện thoại di động OPPO RENO 12F, màu xanh lá, số sê-ri: FMLFUK7HA6IFAQKB, kiểu máy: CPH2637 có giá 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Ngày 18/12/2025 Phòng K Công an tỉnh T ban hành kết luận giám định số: 2985/KL-KTHS ngày 18/12/2025 kết luận Video do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T gửi giám định vụ án "Trộm cắp tài sản" không phát hiện cắt ghép, chỉnh sửa về mặt nội dung.

Ngày 02 tháng 12 năm 2025 Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh T đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Thị D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra bị cáo Phạm Thị D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, lời khai của bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Đối với anh Nguyễn Tiến D2 là người cầm điện thoại di động do bị cáo D trộm cắp mà có nhưng anh D2 không biết đây là tài sản do bị cáo Phạm Thị D trộm cắp mà có nên

Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý Nguyễn Tiến D2 về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Tại cáo trạng số: 19/CT-VKSKV9 ngày 09/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Thị D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Tây Ninh giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Thị D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt cần xem xét bị cáo D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều luật và hình phạt xử lý đối với bị cáo Phạm Thị D cụ thể như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự, Điều 32, Điều 38, Điều 50, điểm i, s, khoản 1, Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025), xử phạt bị cáo Phạm Thị D từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo Phạm Thị D bồi thường nên Kiểm sát viên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

Kiểm sát viên đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T trả lại cho chị Phạm Thị Ngọc H 01 điện thoại di động OPPO RENO 12F, màu xanh lá, số sê-ri: FMLFUK7HA6IFAQKB, kiểu máy: CPH2637 (đã trả xong).

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda; loại Wave RS, biển số 59N1-287.59, số máy JC52E-0007821; số khung RLHJC52050I006355 vì xe mô tô không có giấy tờ hợp pháp.

Hội đồng xét xử cho công bố lời khai của bị hại và nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị cáo thừa nhận là đúng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối chiếu lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với kết luận điều tra và cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, trong quá trình thực hiện các thủ tục tố tụng Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Trong quá trình điều tra bị cáo Phạm Thị D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Tây Ninh đã truy tố, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 30/9/2025, Phạm Thị D, sinh ngày 28/8/1993, nhân khẩu thường trú ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh điều khiển xe mô tô biển số 59N1-287.59 đến quán N thuộc ấp G, xã K, tỉnh Tây Ninh để bán vé số. Sau khi bán xong, D trở ra lấy xe để đi về thì nghe có tiếng chuông điện thoại reo lên, D phát hiện 01 điện thoại di động hiệu OPPO RENO 12F màu xanh lá của chị Phạm Thị Ngọc H để ở hộc bên trái phía trước của xe mô tô hiệu Hayate màu đen, D quan sát không có ai nên đã lén lút lấy điện thoại trên bỏ vào túi nilong mà D để vé số treo lên xe mô tô của mình, sau đó ra về; khi đi đến cầu K, D tháo 02 sim vứt bỏ cùng ốp lưng xuống kênh KT4, Dậu đến cửa hàng Đ tại xã V, tỉnh Tây Ninh, cầm với giá 2.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo Phạm Thị D đủ cơ sở cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng chỉ vì muốn hưởng lợi không bằng sức lao động chính đáng của mình mà bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, để đảm bảo tính giáo dục, tính nhân văn và khoan hồng của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, hành vi phạm tội của mình đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đang nuôi con nhỏ hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không cần thiết phải cách ly bị cáo mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo bằng hình thức phạt tù nhưng cho

hưởng án treo cũng đủ sức giáo dục răn đe đối với bị cáo. Đồng thời qua đó giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Bị cáo không có tính tiết tăng năng trách nhiệm hình sự.

- Từ đó cho thấy cáo trạng số: 19/CT-VKSKV9 ngày 09/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Thị D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng nên Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo Phạm Thị D bồi thường nên Kiểm sát viên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T trả lại cho chị Phạm Thị Ngọc H 01 điện thoại di động OPPO RENO 12F, màu xanh lá, số sê-ri: FMLFUK7HA6IFAQKB, kiểu máy: CPH2637 (đã trả xong).

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe RS, biển số 59N1-287.59, số máy JC52E-0007821; số khung RLHJC52050I006355 xe không có giấy chứng nhận đăng ký xe nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Vật chứng hiện do Phòng thi hành án Khu vực 9, Tây Ninh quản lý)

[8]. Các đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[9]. Về án phí: Bị cáo Phạm Thị D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Phạm Thị D phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

1. Áp dụng khoản 1, Điều 173, Điều 32, Điều 38, Điều 50, điểm i, s, khoản 1, Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Xử phạt bị cáo Phạm Thị D 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 01/4/2026.

Giao bị cáo Phạm Thị D cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của

bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Trong thời gian thử thách, bị cáo Phạm Thị D vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo Phạm Thị D bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh T trả cho chị Phạm Thị Ngọc H 01 điện thoại di động OPPO RENO 12F, màu xanh lá, số sê-ri: FMLFUK7HA6IFAQKB, kiểu máy: CPH2637 (đã trả xong).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda; loại Wave RS, biển số 59N1-287.59, số máy JC52E-0007821; số khung RLHJC52050I006355 (xe không có giấy chứng nhận đăng ký).

(Vật chứng hiện do Phòng thi hành án Khu vực 9, Tây Ninh quản lý)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Thị D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận
-TAND tỉnh;
-VKSND khu vực 9;
-Công an tỉnh Tây Ninh;
-Phòng THA Khu vực 9;
-Người tham gia tố tụng;
-Lưu hồ sơ + án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ toạ phiên toà

Huỳnh Văn Long